

Số: 66 /BC-HĐND

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế xã hội trên địa bàn các quận, huyện, thị xã

Kính gửi: - Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thực hiện kiến nghị của Đoàn giám sát HĐND Thành phố tại báo cáo số 101/BC-HĐND ngày 11/10/2017 của Thường trực HĐND Thành phố về tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, thu, chi ngân sách năm 2017 theo Nghị quyết của HĐND Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã đã báo cáo kết quả triển khai thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế xã hội trên địa bàn các quận, huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là phân cấp QLNN về KTXH).

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của 30/30 quận, huyện, thị xã về nội dung này, các ý kiến, kiến nghị của cử tri, thực hiện khoản 6 điều 1 Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của HĐND Thành phố về rà soát báo cáo kết quả triển khai thực hiện phân cấp QLNN về KTXH; sau khi xin ý kiến thống nhất của các Ban HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách tổng hợp, báo cáo các nội dung sau:

I. Về kết quả, tình hình triển khai thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn các quận, huyện, thị xã

1. Một số kết quả đạt được

(1) Các nội dung quy định về phân cấp QLNN ban hành kèm theo Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND của UBND Thành phố đã quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mỗi cấp trong bộ máy chính quyền địa phương, đồng thời có những nội dung, lĩnh vực đã tăng cường quyền hạn, trách nhiệm và tính tích cực, chủ động cho cơ sở, đảm bảo được việc quản lý tập trung, thống nhất của Thành phố và cấp huyện; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực hiệu quả QLNN trên địa bàn Thành phố. Các nội dung phân cấp phù hợp với quy định của pháp luật, có tính kế thừa, khắc phục một số nhược điểm, hạn chế trong nội dung quy định phân cấp giai đoạn 2011-2015.

(2) UBND Thành phố đã phê duyệt danh mục các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội do cấp Thành phố quản lý; có nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các sở ngành, đơn vị của Thành phố và UBND cấp huyện thực hiện QLNN theo phân cấp, tăng cường phối hợp thực hiện công tác bàn giao, tiếp nhận các công trình, phần việc cụ thể trong từng lĩnh vực để thực hiện quản lý theo phân cấp¹. Các văn bản này của UBND Thành phố là căn cứ để các cơ quan, đơn vị của thành phố và đơn vị cấp huyện tiến hành bàn giao, tiếp nhận các công trình để quản lý. UBND các quận, huyện, thị xã cũng đã tích cực chỉ đạo, quán triệt các nội dung thực hiện theo phân cấp đến các phòng ban, đơn vị cấp huyện; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị cấp huyện, phối hợp với các sở ngành thực hiện bàn giao, tiếp nhận và thực hiện quản lý các lĩnh vực theo phân cấp trên địa bàn.

(3) Các quận, huyện, thị xã đã thực hiện rà soát, kiểm kê các công trình, nội dung, phần việc cụ thể trong từng lĩnh vực được phân cấp; trong quá trình thực hiện đã theo dõi quản lý, phối hợp với các cơ quan, đơn vị sở ngành để đề xuất các nội dung điều chỉnh, đảm bảo thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc phân cấp theo quy định. Từ cuối tháng 12/2016 và đến cuối tháng 8/2017, các sở, ngành và UBND quận, huyện, thị xã đã triển khai và cơ bản đã hoàn thành xong việc bàn giao, tiếp nhận các công trình, nội dung công việc để thực hiện quản lý theo phân cấp của Thành phố và cấp huyện. Có những đơn vị đã tập trung hoàn thành khối lượng lớn danh mục các công trình bàn giao, tiếp nhận như: hệ thống đường bộ (Nam Từ Liêm, Quốc Oai...²); hệ thống thoát nước (Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm...³); hệ thống điện chiếu sáng (Hoàng Mai⁴); hệ thống thủy lợi (Thường Tín, Phú Xuyên, Quốc Oai⁵)...

(4) Các quận, huyện đã chủ động thực hiện nhiệm vụ quản lý theo phân cấp, phối hợp với các cơ quan của Thành phố để thực hiện việc quản lý các hạng mục, công trình thuộc trách nhiệm của Thành phố, cơ bản đáp ứng tốt chức năng QLNN trên địa bàn. Theo báo cáo của các quận, huyện, thị xã, nhiều lĩnh vực đã và đang được các quận, huyện quản lý tốt theo phân cấp, tạo sự chủ động, nâng cao trách nhiệm của cấp cơ sở trong quá trình thực hiện (như: quản lý rừng, giáo dục - đào tạo, phục vụ tang lễ, thể thao - du lịch, bãi và điểm đỗ xe).

¹ UBND Thành phố đã ban hành các quyết định: số 6293/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 phê duyệt danh mục các tuyến đường Thành phố đầu tư và quản lý sau đầu tư; số 1640/QĐ-UBND và 1641/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 phê duyệt danh mục hệ thống công viên, vườn hoa, điện chiếu sáng công cộng do Thành phố quản lý sau đầu tư; số 1629/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 và 1692/QĐ-UBND ngày 06/4/2017 về danh mục các tuyến thoát nước, hồ nước, trạm xử lý nước thải sinh hoạt do Thành phố quản lý sau đầu tư; số 1789/QĐ-UBND ngày 20/3/2017 về việc phê duyệt danh mục phân cấp QLNN về cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 1978/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 phê duyệt danh mục các công trình thủy lợi cho Thành phố đầu tư và quản lý sau đầu tư; ...

² Nam Từ Liêm bàn giao về Thành phố khoảng 75km đường bộ, 28 công trình cầu, 17 hầm đường bộ. Quốc Oai bàn giao trên 61km đường bộ...

³ Bắc Từ Liêm bàn giao về TP khoảng 187km cống rãnh; Nam Từ Liêm bàn giao 224km cống rãnh,

⁴ Hoàng Mai bàn giao về TP 303km lưới điện;

⁵ Thường Tín bàn giao cho Thành phố 1.949 công trình thủy lợi (76 trạm bơm, 1.031 tuyến kênh tưới tiêu, 842 cầu cống); Phú Xuyên bàn giao 39 trạm bơm, 2.478 tuyến kênh tổng chiều dài 1.014 km, 5.054 cống; Quốc Oai bàn giao 18 hồ chứa, 107 trạm bơm các loại, trên 1.000 km 3.558 cống và công trình trên kênh

2. Một số hạn chế, vướng mắc chủ yếu và vấn đề cần quan tâm

(1) Trong một số lĩnh vực có điều chỉnh lớn về phân cấp quản lý so với trước đây (thủy lợi, vườn hoa cây xanh, thoát nước đô thị,...), việc thống kê danh mục các công trình cần bàn giao - tiếp nhận giữa cấp huyện và cấp Thành phố còn chưa đầy đủ (do số lượng các công trình, hạng mục quá nhiều). Số các công trình cần bàn giao - tiếp nhận còn sai khác so với danh mục mà UBND Thành phố quy định, dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong công tác bàn giao - tiếp nhận trách nhiệm quản lý, một số nhiệm vụ còn chưa được bàn giao - tiếp nhận đầy đủ. Đặc biệt, đối với các công trình thủy lợi nhỏ lẻ trước đây được đầu tư có sự tham gia của các hợp tác xã, cộng đồng dân cư nông thôn, hiện vẫn chưa có phương án để xác định giá trị tài sản bàn giao, chưa có cơ chế hoàn trả giá trị của các tài sản này.

(2) Trong một số lĩnh vực còn tồn tại việc chưa đồng bộ, thiếu thống nhất trong phân cấp quản lý giữa cấp Thành phố và cấp huyện, có nhiều ý kiến đề xuất cần được xem xét điều chỉnh cho phù hợp hoặc xác định rõ công tác phối hợp để quản lý hiệu quả, kịp thời⁷. Cụ thể như trong việc quản lý, bảo trì tuyến phố có hè do quận, huyện quản lý (từ mép vỉa trở vào trong) nhưng ngay dưới vỉa hè là hệ thống thoát nước rãnh đan (lòng đường) thì do Thành phố quản lý nên dẫn đến bất cập khi đầu tư, cải tạo không đảm bảo đồng bộ.

(3) Một số nhiệm vụ duy tu, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, đơn giản, gắn với yêu cầu quản lý và xử lý phát sinh nhỏ lẻ tại cơ sở như chiếu sáng ngõ xóm, cây xanh vườn hoa, thủy lợi nội đồng, thoát nước ngõ xóm khi chuyển về Thành phố quản lý đã không được thực hiện kịp thời, một số nơi để phát sinh kéo dài chưa giải quyết gây bức xúc trong nhân dân (cháy bóng điện, hỏng hố ga, mương, cống tắc, cây xanh, dải phân cách không cắt tia chấm bôn...). Một số nhiệm vụ còn chưa được bàn giao, tiếp nhận đầy đủ, hoặc đơn vị của Thành phố khi tiếp nhận chưa thực hiện kịp thời, triệt để gây ảnh hưởng tiêu cực đến mỹ quan đô thị, sinh hoạt và sản xuất của một bộ phận người dân. Còn chưa xây dựng được quy chế phối hợp giữa đơn vị cấp Thành phố tiếp nhận với địa phương bàn giao công trình và thụ hưởng dịch vụ (trong lĩnh vực thủy lợi, thoát nước đô thị, chiếu sáng ngõ xóm...) nên việc vận hành, quản lý còn chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân.

(4) Vẫn còn tồn tại một số vướng mắc liên quan đến khâu phối hợp quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện, kiểm đếm và tính toán định mức, đơn giá thực hiện. Một số nội dung phản ánh chưa thực hiện tốt như: (i) một số quận, huyện để xảy ra tình trạng tồn đọng rác thải, không vận chuyển kịp thời do mức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với hộ gia đình, cá nhân, hộ kinh doanh, tổ chức trên địa bàn còn thấp; (ii) Việc chuyển đổi rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang mục đích sử dụng khác thuộc thẩm quyền của Thành phố, tuy nhiên theo phân cấp thì cấp huyện được giao quản lý rừng sản xuất nên gây khó khăn trong quản

⁷ Lĩnh vực đường bộ; chiếu sáng; công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ; thoát nước đô thị và xử lý nước thải.

lý, điều hành; (iii) Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hiện không có biên chế giáo viên cho nhiệm vụ dạy nghề hướng nghiệp phổ thông và nghề sơ cấp, kinh phí cấp theo biên chế chứ không cấp theo đầu học sinh nên gặp nhiều khó khăn trong quản lý, điều hành và chưa có hướng dẫn cụ thể về chế độ phụ cấp chức vụ cho giám đốc, phó giám đốc, phụ cấp kiêm nhiệm đối với giáo viên, nhân viên của Trung tâm...

(5) Đặc biệt, hầu hết các huyện đều báo cáo về khó khăn, vướng mắc khi thực hiện phân cấp quản lý thủy lợi theo quy định tại quyết định 41/2016/QĐ-UBND. Các huyện phản ánh nhiều vướng mắc liên quan đến một số công việc cụ thể như: Việc kiểm kê, bàn giao các công trình thủy lợi, định giá tài sản, cơ chế hoàn trả phần đầu tư trước đây còn chưa đầy đủ; việc sửa chữa, cải tạo các công trình thủy lợi đã cũ, kém hiệu quả, đầu tư xây mới và hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi trên địa bàn còn bất cập; các quy định liên quan đến giá dịch vụ công ích thủy lợi đối với doanh nghiệp thủy lợi còn chưa phù hợp với thực tế; công tác phối hợp giữa công ty thủy lợi và các phòng, ban của huyện, xã trong việc vận hành, quản lý công trình thủy lợi, phục vụ sản xuất còn chậm, chưa xây dựng được cơ chế phối hợp cụ thể.

(Cụ thể các tồn tại, khó khăn, vướng mắc các quận huyện báo cáo tại phụ lục)

II. Kiến nghị, đề xuất của quận, huyện, thị xã với Thành phố

1. Kiến nghị, đề xuất về rà soát, điều chỉnh một số nội dung phân cấp quản lý KTXH

(1) Cần nghiên cứu đặc điểm từng quận, huyện để phân biệt nội dung phân cấp cho phù hợp hơn (Thành phố hiện có 03 nhóm quận huyện: (1) Nhóm quận đô thị lõi gồm các quận trung tâm có diện tích nhỏ, mật độ dân số rất cao; (2) Nhóm đô thị mới gồm các quận mới thành lập và các huyện gần trung tâm, có vị trí thuận lợi; (3) Nhóm nông thôn ngoại thành gồm các huyện ngoại thành, xa trung tâm).

(2) Xác định rõ cấp Thành phố hoặc cấp huyện quản lý thống nhất, đồng bộ hệ thống vỉa hè, đường ngõ; chiếu sáng; cây xanh; thoát nước trên địa bàn. Hoặc Thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quản lý tăng cường phối hợp chặt chẽ với cấp huyện để quản lý, vận hành đảm bảo vận quản lý, điều hành các lĩnh vực này được thông suốt, hiệu quả, kịp thời xử lý sự cố, tránh bức xúc trong nhân dân.

(3) Phân cấp cho cấp huyện, cấp xã quản lý, vận hành các công trình thủy lợi nhỏ, có đặc tính kỹ thuật đơn giản, quy mô nhỏ hoặc các công trình được đầu tư từ nguồn đóng góp của người dân, hợp tác xã... để chủ động trong công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

2. Kiến nghị, đề xuất về nâng cao hiệu quả việc quản lý theo phân cấp

(1) Các đơn vị của Thành phố được giao quản lý duy tu, duy trì các công việc trên địa bàn các huyện cần có cơ sở hoạt động hay chi nhánh tại quận huyện để khắc phục sự cố kịp thời. Có quy chế phối hợp giữa đơn vị của Thành

phổ với các địa phương để đảm bảo rút ngắn thời gian và thủ tục, đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ đời sống và sản xuất của người dân.

(2) Quan tâm đầu tư, duy tu kịp thời các công trình Thành phố quản lý trên địa bàn các quận huyện.

(3) Chỉ đạo các đơn vị, chủ đầu tư các khu đô thị trên địa bàn tổ chức bàn giao hệ thống KTKT cho các cơ quan, đơn vị quản lý nhằm bảo đảm quản lý, duy trì khai thác đồng bộ.

3. Kiến nghị, đề xuất bổ sung các lĩnh vực phân cấp, ủy quyền

(1) Xem xét phân cấp cho cấp huyện tổ chức mua sắm hàng hóa tập trung đối với các loại hàng hóa sử dụng ngân sách cấp huyện, cấp xã.

(2) Có các quy định rõ hơn về phân cấp quản lý dự án đầu tư ngoài ngân sách, có các chế tài xử lý các đơn vị vi phạm (gồm vi phạm về thực hiện đầu tư theo quy hoạch và chậm trễ trong việc triển khai các dự án theo quy hoạch), phân cấp cho các quận huyện cấp giấy phép xây dựng, cấp phép xây dựng có thời hạn, theo dõi, xử lý đối với các dự án đầu tư chậm triển khai.

III. Đề xuất của Ban Kinh tế - Ngân sách và các Ban HĐND:

(1) Qua tổng hợp báo cáo của các quận, huyện, thị xã và quá trình theo dõi, khảo sát, giám sát, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc triển khai thực hiện theo quy định cụ thể phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội (quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016) còn có nội dung bất cập so với yêu cầu của thực tế, chưa đảm bảo nguyên tắc cấp nào làm thuận lợi, kịp thời hơn thì giao cho cấp đó nhằm phục vụ tốt nhất đời sống dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần thiết phải tiến hành rà soát, điều chỉnh một số nội dung của quyết định 41/2016/QĐ-UBND. Yêu cầu rà soát, điều chỉnh này cũng đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Khoản 6, Điều 1, Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/7/2018. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các sở ngành, đơn vị, quận, huyện, thị xã thực hiện rà soát, tham mưu UBND Thành phố điều chỉnh các nội dung còn tồn tại, hạn chế đã nêu; đồng thời báo cáo kết quả với HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2018.

(2) Căn cứ vào kết quả rà soát và báo cáo của UBND Thành phố, trường hợp UBND Thành phố điều chỉnh một số nội dung của quyết định số 41/2016/QĐ-UBND, nếu có phát sinh yêu cầu phải điều chỉnh nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội thì việc đề xuất xây dựng nghị quyết điều chỉnh và thẩm tra, thông qua nghị quyết sẽ được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng hợp về kết quả triển khai thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế xã hội trên địa bàn các quận, huyện, thị xã, Ban Kinh tế - Ngân sách tổng hợp ý kiến các Ban HĐND Thành phố, kính báo cáo Thường trực HĐND Thành phố, UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy; (để b/c)
- Như trên;
- Các Ban HĐND TP;
- Chuyên trách Ban KTNS HĐND TP;
- Các VP: TU, HĐND, UBND TP;
- Các sở: KH&ĐT, TC, NN&PTNT, XD, GTVT, TTTT, LĐTBXH, VH TT, Du lịch, Y tế;
- Lưu: VT, KTNS_{Son} *h2*

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN *m2*



ad
Phạm Thị Thanh Mai



PHỤ LỤC:

Tồn tại, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất về phân cấp quản lý KTXH theo QĐ 41/2016/QĐ-UBND

Tổng hợp từ báo cáo của các đơn vị)

1. Về quản lý đường bộ

a) Tồn tại, khó khăn vướng mắc:

- Hiện tại có một số tuyến đường lớn rộng trên 16m do chưa hoàn thành nên chưa được các quận huyện bàn giao về UBND Thành phố (Mê Linh).

- Một số dự án triển khai trên hè đường được Thành phố giao cho các sở ngành thực hiện, khi triển khai không lấy ý kiến của địa phương, nay lại được giao về cấp quận huyện quản lý nên gặp bất cập trong công tác quản lý theo phân cấp (Hoàn Kiếm).

- Công tác quản lý, bảo trì tuyến phố có hè do quận huyện quản lý (từ mép vỉa trở vào trong) nhưng ngay dưới vỉa hè là hệ thống thoát nước đan rãnh (lòng đường) thì do Thành phố quản lý nên dẫn đến bất cập khi đầu tư, cải tạo không đảm bảo đồng bộ (Ba Đình, Quốc Oai).

- Một số công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà chưa được các chủ đầu tư dự án bàn giao đầy đủ cho các cơ quan chuyên ngành và UBND quận huyện nên khó khăn trong công tác quản lý, sắp xếp, phân luồng giao thông, công tác đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị của địa phương (Thanh Xuân).

b) Đề nghị UBND Thành phố

- Giao Sở Xây dựng hoặc quận huyện quản lý đồng bộ hệ thống vỉa hè, đường ngõ trên địa bàn (Chương Mỹ, Quốc Oai)

- Chỉ đạo chủ đầu tư sau khi hoàn thành dự án đưa vào sử dụng bàn giao luôn hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà cho các cơ quan chuyên ngành và chính quyền địa phương quản lý (Thanh Xuân)

- Xem xét phân cấp đầu tư các tuyến đường có mặt cắt ngang trên 16m mà chỉ thuộc địa giới hành chính của 01 quận thì phân cấp cho quận đầu tư nếu quận đủ điều kiện ngân sách (Thanh Xuân, Tây Hồ)

- Một số dự án triển khai trên hè đường được Thành phố giao cho sở ngành thực hiện, nhưng khi triển khai không lấy ý kiến của các quận nên gây ra bất cập trong công tác quản lý theo phân cấp (Hoàn Kiếm).

2. Về quản lý chiếu sáng

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Các tuyến chiếu sáng trên địa bàn huyện do công ty CPĐT và phát triển CNC Minh quân quản lý và vận hành hàng tháng thường xuyên bị cắt điện do đơn vị không thanh toán tiền điện cho Công ty điện lực Mỹ Đức đúng hạn (Mỹ Đức)

- Việc thay thế các bóng điện hỏng thuộc hệ thống chiếu sáng trên địa bàn quận (đặc biệt trong các tuyến đường ngõ, ngách nhỏ) thuộc phân cấp quản lý của Thành phố không kịp thời, chậm giải quyết (Thanh Xuân, Ba Đình, Cầu Giấy, Quốc Oai)

- Việc không cho đường điện hệ thống đèn trang trí do cấp huyện quản lý đấu nối chung với đường điện chiếu sáng công cộng do Thành phố quản lý, phải có tủ điều khiển riêng sẽ gây lãng phí, không đảm bảo tính đồng bộ trong quản lý hệ thống chiếu sáng chung của toàn Thành phố (Sơn Tây).

b) Đề nghị UBND Thành phố

- Giao Sở Xây dựng hoặc quận huyện quản lý đồng bộ hệ thống chiếu sáng trên địa bàn (Chương Mỹ).

- Giao việc quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng trong các tuyến ngõ, ngách, khu tập thể cho cấp quận huyện quản lý để kịp thời sửa chữa, thay thế đáp ứng nhu cầu (Thanh Xuân, Ba Đình, Cầu Giấy).

- Phân cấp cho cấp huyện việc quản lý sau đầu tư đối với hệ thống chiếu sáng công cộng trên các tuyến đường do quận quản lý (Tây Hồ).

- Định kỳ rà soát để duy tu, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng hư hỏng trên địa bàn và các tuyến đường đã bàn giao, quản lý sau đầu tư nhằm đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự (Mê Linh, Ba Vì, Hà Đông).

- Chỉ đạo Sở Xây dựng sớm tiếp nhận bàn giao duy trì hệ thống điện chiếu sáng tại các khu đất dịch vụ, khu giãn dân trên địa bàn quận huyện đảm bảo an ninh trật tự cho người dân (Hà Đông).

- Đảm bảo thời gian bật, tắt hệ thống đèn chiếu sáng theo quy định (Hà Đông).

3. Về quản lý công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Một số hệ thống cây xanh, công viên, vườn hoa, thảm cỏ hờ còn lại trên địa bàn quận thuộc phân cấp quản lý của Thành phố chưa được duy trì (Nam Từ Liêm)

- Theo Quyết định 41/2016/QĐ-UBND thì cấp huyện đã bàn giao việc quản lý sau đầu tư về Thành phố, tuy nhiên tại Quyết định 1640/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND Thành phố vẫn giao quận huyện quản lý hệ thống cây xanh trên các tuyến đường, tuyến phố có tên, còn hệ thống cây xanh trong các ngõ ngách và khu đô thị thì vẫn giao cho cấp huyện quản lý. Như vậy cấp huyện gặp khó khăn

trong việc triển khai cắt tía, chặt hạ hệ thống cây xanh trong các ngõ ngách đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão. (Bắc Từ Liêm, Quốc Oai)

- Thành phố đang quản lý các ô cây xanh và ô cỏ có quy mô nhỏ thuộc khu vực trung tâm quận, huyện. Tuy nhiên việc trang trí các vị trí này cho ngày lễ tết, sự kiện chính trị của quận huyện đều do quận huyện bố trí kinh phí và phải báo cáo các sở ngành trước khi thực hiện. Điều này gây mất chủ động, dễ chậm tiến độ trong quá trình thực hiện. (Thanh Trì)

b) Đề nghị UBND Thành phố:

- Giao Sở Xây dựng hoặc quận huyện quản lý đồng bộ hệ thống thoát nước trên địa bàn (Chương Mỹ, Hà Đông)

- Chỉ đạo Sở Xây dựng tiếp tục làm việc với các huyện để huyện bàn giao khối lượng cây xanh về Thành phố quản lý theo phân cấp (Mỹ Đức)

- Chỉ đạo các cơ quan của thành phố quản lý hệ thống cây xanh trên địa bàn quận, chủ động cắt tía, thu gom cây đổ trong mùa mưa bão, đảm bảo an toàn giao thông (Hà Đông)

- Giao Sở Xây dựng quản lý toàn bộ hạng mục công viên, vườn hoa, cây xanh thảm cỏ, thoát nước đô thị, xử lý nước thải trên địa bàn 12 quận vì các quận không có đơn vị chuyên trách và không có kinh phí thực hiện (Hà Đông)

- Bổ sung nội dung chưa được đề cập trong Quyết định 41/2016/QĐ-UBND về Thành phố quản lý: “Các cây xanh trong các ngõ, đường phố chưa đặt tên và trong khuôn viên các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận huyện” (Hoàn Kiếm)

- Thành phố chỉ đạo giao cấp huyện thực hiện việc duy trì, chăm sóc cây xanh, ô cỏ có quy mô nhỏ; cây xanh tại các ngõ ngách và khu đô thị trên địa bàn cấp huyện (Thanh Trì)

*** Đề nghị các đơn vị quản lý của TP (Ban Duy tu các công trình HTKT đô thị, Công ty TNHH MTV cây xanh Hà Nội):**

- Tăng cường phối hợp với quận huyện, xã phường trong quản lý duy tu, cắt tía cây xanh, vườn hoa (Quốc Oai)

4. Về quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Một số trạm cấp nước chưa được các cơ quan của Thành phố hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận bàn giao (tại Nam Từ Liêm)

- Một số công trình (như kênh tiêu thoát nước) chưa bàn giao xong về Thành phố nên việc quản lý, vận hành chưa đồng bộ (Hà Đông)

- Một số khu vực còn xảy ra tình trạng ngập úng; nhiều nơi bị sập, mất nắp hố ga, công tác duy tu, sửa chữa chậm giải quyết do phân cấp thuộc Thành phố (Gia Lâm, Thanh Xuân, Ba Đình)

b) Đề nghị UBND Thành phố:

- Giao Sở Xây dựng hoặc quận huyện quản lý đồng bộ hệ thống thoát nước trên địa bàn (Chương Mỹ)

- Phân cấp cho quận việc duy tu, duy trì hệ thống thoát nước thuộc ngõ, ngách do UBND quận đã đầu tư để kịp thời xử lý sự cố, tránh bức xúc trong nhân dân (Thanh Xuân, Ba Đình)

- Giao cho UBND cấp huyện chủ động đầu tư đồng bộ các tuyến đường cùng với hệ thống rãnh thoát nước đã xuống cấp (đã bàn giao và chưa bàn giao) từ nguồn ngân sách cấp huyện, sau khi hoàn thành bàn giao lại cho Thành phố để quản lý sau đầu tư (Mê Linh)

- Đẩy nhanh công tác bàn giao, tiếp nhận hệ thống thoát nước đợt 3 trên địa bàn quận huyện để kiện toàn hệ thống, đảm bảo công tác thoát nước (Hà Đông)

5. Về quản lý vệ sinh môi trường

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Còn tồn tại các điểm tập kết phế thải, chất thải xây dựng có tính chất lịch sử do một số tổ chức, cá nhân đổ trộm (Nam Từ Liêm)

- Một số tuyến đường, khu đô thị trên địa bàn một số quận huyện chưa được bàn giao đầy đủ về quận huyện nên khó khăn trong việc duy trì công tác vệ sinh môi trường (Nam Từ Liêm).

- Mức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với hộ gia đình, cá nhân, hộ kinh doanh, tổ chức trên địa bàn một số quận huyện không đảm bảo thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường với tần suất hàng ngày tại xã, phường (Gia Lâm, Thanh Trì)

- Khối lượng rác thải thu gom đạt thấp, không đảm bảo thu gom hết rác thải trên địa bàn (Thường Tín)

b) Đề nghị UBND Thành phố:

- Giao cấp huyện chủ động trong công tác giao thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường theo cơ chế khoán thu của Thành phố. (Thường Tín)

- Điều chỉnh tăng mức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với hộ gia đình, cá nhân (Theo đề xuất cụ thể là từ 3.000 đồng/người/tháng lên mức 5.000 đồng/người/tháng và lộ trình phù hợp các năm tiếp theo tại Gia Lâm; tăng mức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường khoảng trên 6.500 đồng/người/tháng tại Thường Tín).

- Cho phép cấp huyện được chủ động điều chỉnh tăng khối lượng, giá trị gói thầu dịch vụ vệ sinh môi trường khi khối lượng, giá trị gói thầu không vượt quá khối lượng, giá trị trúng thầu của gói thầu (Đan Phượng)

- Bổ sung khối lượng thu gom rác ngõ xóm theo khối lượng thực tế còn thiếu trong gói thầu; nâng khối lượng vận chuyển xử lý rác cho quận huyện để đảm bảo tránh tồn đọng rác (Thường Tín, Quốc Oai)

6. Về Quản lý bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng

Các quận huyện không báo cáo về nội dung này

7. Về quản lý cấp nước sạch

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc: Không có báo cáo về nội dung này

b) Đề nghị UBND Thành phố:

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đảm bảo đúng tiến độ cấp nước sạch trên địa bàn; hướng dẫn các đơn vị khẩn trương hoàn thiện hồ sơ pháp lý dự án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật; không cấp phép khai thác nước ngầm tại các khu vực đã có mạng lưới đường ống cung cấp nước sạch. (Hoài Đức)

2.8. Về quản lý thủy lợi

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

Theo phân cấp quản lý, Thành phố sẽ quản lý, duy trì, vận hành toàn bộ hệ thống các công trình thủy lợi trên toàn Thành phố nên đã xảy ra một số tồn tại, vướng mắc như sau:

- Còn tồn tại nhiều công trình, tuyến kênh tiêu theo các trạm bơm tiêu chưa có trong danh mục tại Quyết định số 1978/QĐ-UBND nên chưa được thực hiện bàn giao đầy đủ về Thành phố. (Nam Từ Liêm, Gia Lâm, Phú Xuyên)

- Công tác bàn giao hiện nay mới chủ yếu là bàn giao theo hiện trạng các công trình, các sở ngành chưa có hướng dẫn cụ thể để địa phương đánh giá, xác định giá trị công trình tại thời điểm bàn giao, đặc biệt là các công trình có gắn liền với tài sản, đất đai (Thanh Trì)

- Nhiều công trình thủy lợi (trạm bơm, kênh mương nội đồng...) chưa được tu bổ, nạo vét, sửa chữa, nhiều công trình, tuyến kênh mương đã xuống cấp không đáp ứng khả năng tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và khi có hạn hán, úng lụt (Hà Đông, Đan Phượng, Thường Tín)

- Khó khăn trong việc định giá công trình; xem xét hoàn trả chi phí đầu tư cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi này cho HTX đã đầu tư từ trước do nhiều công trình đã lâu nên thất lạc, thiếu hồ sơ, sổ sách theo dõi đầu tư, quản lý; việc kiểm đếm các công trình thủy lợi mất nhiều thời gian. (Nam Từ Liêm, Hà Đông, Phú Xuyên, Mê Linh, Đan Phượng, Thường Tín, Thanh Oai)

- Công tác phối hợp với công ty thủy lợi và các phòng Ban của huyện, các xã phường cơ sở trong việc vận hành, quản lý công trình thủy lợi, phục vụ sản xuất còn chậm, có nơi chưa xây dựng được cơ chế phối hợp (Mê Linh, Thường Tín)

- Kinh phí cho công tác đầu tư quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng hệ thống công trình thủy lợi chưa đảm bảo (Mê Linh)

- Chưa có hướng dẫn về việc thu, quản lý dịch vụ công ích thủy lợi nội đồng theo Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016. (Mê Linh)

- Việc điều tiết nước phục vụ sản xuất nông nghiệp không đảm bảo đưa nước đến ruộng canh tác (Quốc Oai)

b) Đề nghị UBND Thành phố:

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục một số công trình thủy lợi bàn giao trên địa bàn quận huyện, đề xuất bổ sung, điều chỉnh quyết định 1978/QĐ-UBND của UBND Thành phố (Gia Lâm, Phú Xuyên)

- Phân cấp cho huyện quản lý, vận hành các công trình thủy lợi nhỏ, có đặc tính kỹ thuật đơn giản, quy mô nhỏ hoặc các công trình được đầu tư ngoài ngân sách để huyện chủ động trong công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp (Ba Vì, Đông Anh)

- Chỉ đạo Sở tài chính và sở ngành liên quan sớm ban hành hướng dẫn cách thống kê, hạch toán giá trị tài sản và có phương án phân định, định giá tài sản các công trình thủy lợi bàn giao theo quy định (Gia Lâm, Chương Mỹ, Phú Xuyên, Thanh Trì, Quốc Oai)

- Chỉ đạo sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng cơ chế, chính sách có liên quan đến công tác quản lý sau bàn giao về bố trí nhận lực, kinh phí vận hành, duy tu bảo dưỡng công trình (Phú Xuyên)

- Có cơ chế hỗ trợ, hoàn trả địa phương đối với các công trình thủy lợi do tổ chức kinh tế, các HTX hoặc nhân dân tự đầu tư xây dựng trước đây (Gia Lâm, Phú Xuyên, Mê Linh, Đan Phượng, Quốc Oai)

- Có kế hoạch sửa chữa, cải tạo các công trình thủy lợi đã cũ, kém hiệu quả; xây mới, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi trên địa bàn (Chương Mỹ, Mê Linh, Sóc Sơn, Đông Anh, Đan Phượng)

- Chỉ đạo công ty thủy lợi Mê Linh thường xuyên kiểm tra nạo vét, cứng hóa kênh mương (Mê Linh)

- Có cơ chế hỗ trợ, trợ giá dịch vụ công ích thủy lợi đối với doanh nghiệp thủy lợi nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động (Mê Linh)

- Hướng dẫn về việc thu, quản lý dịch vụ công ích thủy lợi nội đồng theo Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016. (Mê Linh)

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của Thành phố phối hợp tốt trong việc bàn giao, tiếp nhận công trình thủy lợi, đảm bảo tính thống nhất, tránh xảy ra tình trạng chồng chéo trong công tác quản lý, sử dụng, khai thác, vận hành. (Bắc Từ Liêm)

*** Đề nghị các Công ty thủy lợi (Sông Đáy, sông Nhuệ, Mê Linh, sông Tích)**

- Có kế hoạch quản lý công trình thủy lợi do huyện bàn giao và kế hoạch phục vụ sản xuất khi tiếp nhận công trình, tăng cường công tác phục vụ sản xuất nông nghiệp và phòng chống thiên tai, (Chương Mỹ, Mỹ Đức, Hà Đông)

- Hoàn trả kinh phí của các thành viên, HTX đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi (Mỹ Đức)

- Tăng cường quản lý, khai thác, vận hành công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tốt sản xuất, phòng chống thiên tai, không để xảy ra úng lụt; xây dựng phương án nhờ các địa phương tiếp tục dẫn nước tưới, tiêu đến mặt ruộng. Trình UBND thành phố xem xét phê duyệt và sớm cấp kinh phí trả tiền cấp bù do miễn thu thủy lợi phí cho các HTX nông nghiệp năm 2015, 2016, 2017 (Phú Xuyên, Mê Linh)

- Có cơ chế phối hợp giữa doanh nghiệp và chính quyền địa phương trong công tác quản lý, vận hành, khai thác hệ thống công trình (Thanh Trì)

9. Về quản lý đề điều

*** Đề nghị UBND Thành phố:**

- Phân bổ vốn để quận huyện duy tu, sửa chữa, xử lý cấp bách các tuyến đề trên địa bàn theo phân cấp. (Chương Mỹ, Mỹ Đức)

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT khảo sát, cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đề và xây dựng các cột mốc Km, Hm toàn bộ các tuyến đề trên địa bàn. (Mỹ Đức)

- Bổ sung thêm lực lượng quản lý đề nhân dân tại các tuyến đề cấp IV, cấp V trên địa bàn huyện. (Mỹ Đức)

10. Về quản lý rừng

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Chủ rừng là các đơn vị khác nhau (từ thành phố đến cơ sở, các đơn vị quan đội) nên việc theo dõi diễn biến tài nguyên rừng chưa đồng nhất, còn gặp nhiều khó khăn. (Mỹ Đức)

- Việc thống kê, rà soát, phân loại, lập quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện còn gặp nhiều khó khăn. (Mỹ Đức)

- Theo quy định, công tác ra quyết định (hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền chấp thuận) việc chuyển đổi từng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang mục đích sử dụng khác thuộc thẩm quyền của Thành phố, tuy nhiên theo phân

cấp thì cấp huyện được giao quản lý rừng sản xuất, điều này gây khó khăn trong công tác của huyện (Mỹ Đức)

b) Đề nghị UBND Thành phố:

Thành phố thống nhất quản lý rừng phòng hộ trên địa bàn huyện (gồm việc đầu tư, quản lý, PCCC rừng,...); đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng để rừng theo Thông tư liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 của liên bộ: NN&PTNT-TNMT; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng như đường lâm nghiệp, bể nước, biển báo, biển cấm, các công trình phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; thành phố quy hoạch các khu sinh thái trong rừng. (Mỹ Đức)

11. Về quản lý thông tin truyền thông

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Cấp huyện được giao cấp phép xây dựng các công trình trạm thu, phát sóng thông tin di động (trạm BTS) nhưng chưa công bố quy trình thủ tục hành chính nên quận huyện gặp khó khăn trong công tác giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân (Bắc Từ Liêm).

b) Đề nghị UBND Thành phố:

Sớm công bố quy trình thủ tục hành chính cấp phép xây dựng các công trình trạm thu, phát sóng thông tin di động (Trạm BTS) để cấp huyện có cơ sở thực hiện. (Bắc Từ Liêm)

12. Về quản lý giáo dục đào tạo, dạy nghề

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Kinh phí chống xuống cấp hàng năm đối với các công trình giáo dục trên địa bàn huyện chưa đáp ứng được (Chương Mỹ)

- Sau khi cấp huyện tiếp nhận quản lý các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, hiện không có biên chế giáo viên cho nhiệm vụ dạy nghề hướng nghiệp phổ thông và nghề sơ cấp; kinh phí cấp theo biên chế chứ không cấp theo đầu học sinh nên gặp nhiều khó khăn trong quản lý, điều hành. Công tác dạy nghề ngắn hạn chưa có văn bản hướng dẫn đầy đủ của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về công tác kiểm định, đánh giá thực hiện nhiệm vụ hàng năm của trung tâm; Chưa có hướng dẫn cụ thể về chế độ phụ cấp chức vụ cho giám đốc, phó giám đốc, phụ cấp kiểm nhiệm đối với giáo viên, nhân viên của Trung tâm (Đan Phượng)

b) Đề nghị UBND Thành phố:

- Chỉ đạo Sở Lao động thương binh xã hội sớm tiếp nhận công trình để quản lý theo phân cấp (Chương Mỹ)

- Quy định cấp kinh phí dạy nghề hướng nghiệp cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên theo đầu học sinh; có văn bản hướng dẫn về công tác dạy nghề sơ cấp, ngắn hạn, có định mức biên chế và bố trí việc làm cho công tác dạy nghề phổ thông và nghề sơ cấp; có quy định về chế độ phụ cấp cho giám đốc, phó giám đốc, phụ cấp kiêm nhiệm đối với giáo viên, nhân viên của trung tâm; có sự thống nhất về cơ quan thanh tra, kiểm tra, đánh giá hoạt động của trung tâm (Đan Phượng)

13. Về quản lý văn hóa - thể thao - du lịch

*** Đề nghị UBND Thành phố:**

- Đầu tư 100% kinh phí tu bổ các di tích quốc gia do cấp huyện đang quản lý do huyện không đủ nguồn ngân sách để đầu tư tu bổ, sửa chữa (Ba Vì)

- Làm rõ trách nhiệm phân công QLNN về di tích đối với từng cấp cho phù hợp (Quyết định 41/2016/QĐ-UBND chỉ giao cấp huyện quản lý về đầu tư và quản lý sau đầu tư đối với các di tích không thuộc Thành phố quản lý trực tiếp, tuy nhiên còn các nội dung khác không thuộc về đầu tư thì chưa được phân cấp quản lý). (Hà Đông)

- Đề nghị phân cấp lại nội dung liên quan đến việc UBND cấp huyện được giao QLNN về di tích trong danh mục kiểm kê trên địa bàn, bao gồm cả di tích chưa được xếp hạng, nhưng việc thực hiện thỏa thuận chủ trương đầu tư, thẩm định dự án, thiết kế bản vẽ thi công lại giao cho Sở Văn hóa - Thể thao thực hiện trong khi nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ ngân sách cấp huyện. (Hà Đông)

14. Về quản lý Y tế

a) Tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa các trạm y tế xã, thị trấn trên địa bàn các huyện còn khó khăn do ngân sách cấp huyện hạn chế (Gia Lâm)

- Trung tâm Y tế quận do Sở Y tế quản lý nên chưa đảm bảo được sự chỉ đạo, điều hành thống nhất, chặt chẽ trong quản lý kinh phí đầu tư về quản lý y tế. (Thanh Xuân)

- Giấy chứng nhận cơ sở đảm bảo vệ sinh ATTP do nhiều cơ quan cấp (phòng y tế, phòng Kinh tế cấp quận huyện) nên gây nhiều đầu mối, người dân khó phân biệt. (Thanh Xuân)

b) Đề nghị Thành phố:

- Hỗ trợ mục tiêu kinh phí đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa và đầu tư đồng bộ trang thiết bị y tế tại các trạm y tế xã, thị trấn (Gia Lâm).

- Phân cấp các trạm y tế xã, phường, thị trấn cho huyện quản lý trên cơ sở quản lý chuyên ngành của Sở Y tế nhằm đảm bảo tính phù hợp với hoạt động thực tế tại địa phương (Thanh Trì).

15. Quản lý công tác phục vụ tang lễ

Không có kiến nghị, đề xuất.